

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Lâm nghiệp, Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 296/TTr-SNN ngày 20 tháng 8 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 12 thủ tục hành chính liên thông cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trong lĩnh vực Lâm nghiệp, Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 2.** Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Lâm nghiệp, Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 3.** Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT TH-CB, P.HC-TC;
- Lưu: VT, K10, K13, KSTT<sup>(C)</sup>.

*Thao*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Hải Giang**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 12 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG  
CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP, KIỂM LÂM THUỘC  
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

**I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 09 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH**

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		Mã TTHC				
<b>I. Lĩnh vực Lâm nghiệp (03 TTHC)</b>						
1	-	Phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý  1.012687.H08	55 ngày (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)	1/2 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm).	Quyết định số 2723/QĐ-UBND ngày 29/7/2024
				34,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết, Cụ thể: <b>2.1.</b> Lãnh đạo Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên phân công thụ lý: 1/2 ngày. <b>2.2.</b> Chuyên viên giải quyết: 27 ngày; Cụ thể: - Tham mưu văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện,...): 04 ngày. - Tổng hợp ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		Mã TTHC				
2	STT 02, Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 27/01/2022	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý 1.000084.000.00.00.H08	45 ngày (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)		huyện: 15 ngày. - Tham mưu tổ chức thẩm định: 08 ngày. <b>2.3.</b> Lãnh đạo Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên kiểm tra kết quả: 1,5 ngày. <b>2.4.</b> Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 02 ngày. <b>2.5.</b> Lãnh đạo Sở ký duyệt: 03 ngày. <b>2.6.</b> Văn thư vào sổ và chuyển kết quả đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh/ hoặc gửi đến chủ rừng đối với trường hợp kết quả thẩm định không đủ điều kiện: 1/2 ngày.	Quyết định số 2723/QĐ-UBND ngày 29/7/2024
				19,5 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng.	
				1/2 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn thư vào sổ, trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
				1/2 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm). <b>Bước 2.</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết, Cụ thể: <b>2.1.</b> Lãnh đạo Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		Mã TTHC				
				9,5 ngày	<p>bảo tồn thiên nhiên phân công thụ lý: 1/2 ngày.</p> <p><b>2.2.</b> Chuyên viên giải quyết: 27 ngày; Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham mưu văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện,...): 04 ngày.</li> <li>- Tổng hợp ý kiến các cơ quan có liên quan (Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện): 15 ngày.</li> <li>- Tham mưu tổ chức thẩm định: 08 ngày.</li> </ul> <p><b>2.3.</b> Lãnh đạo Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên kiểm tra kết quả: 1,5 ngày.</p> <p><b>2.4.</b> Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 02 ngày.</p> <p><b>2.5.</b> Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả thẩm định: 03 ngày.</p> <p><b>2.6.</b> Văn thư vào sổ và chuyển kết quả đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 1/2 ngày.</p> <p><b>Bước 3.</b> Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh</p>	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		Mã TTHC				
3	STT 03, Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 27/01/2022	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý  1.000081.000.00.00.H08	45 ngày <i>(kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>	1/2 ngày	giải quyết, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. <b>Bước 4.</b> Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Quyết định số 2723/QĐ-UBND ngày 29/7/2024
				1/2 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên thuộc Chi cục Kiểm lâm). <b>Bước 2.</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết, Cụ thể: <b>2.1.</b> Lãnh đạo Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên phân công thụ lý: 1/2 ngày. <b>2.2.</b> Chuyên viên giải quyết: 27 ngày; Cụ thể: - Tham mưu văn bản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện,...): 04 ngày. - Tổng hợp ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện: 15 ngày.	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		Mã TTHC				
					<p>- Tham mưu tổ chức thẩm định: 08 ngày.</p> <p><b>2.3.</b> Lãnh đạo Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên kiểm tra kết quả: 1,5 ngày.</p> <p><b>2.4.</b> Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 02 ngày.</p> <p><b>2.5.</b> Lãnh đạo Sở ký duyệt kết quả thẩm định: 03 ngày.</p> <p><b>2.6.</b> Văn thư vào sổ và chuyển kết quả đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 1/2 ngày.</p>	
				9,5 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.	
				1/2 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
<b>II. Lĩnh vực Kiểm lâm (06 TTHC)</b>						
4	-	Quyết định giao rừng cho tổ chức  1.012688.H08	45 ngày (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)	1/2 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm).	Quyết định số 2723/QĐ-UBND ngày 29/7/2024
				29,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết, Cụ thể: <b>2.1.</b> Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày. <b>2.2.</b> Chuyên viên giải quyết, tham mưu kiểm	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		Mã TTHC				
					<p>tra hồ sơ giao rừng, nội dung giao rừng, kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa dự kiến giao: 26,5 ngày.</p> <p><b>2.3.</b> Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng thông qua kết quả: 1/2 ngày.</p> <p><b>2.4.</b> Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 1/2 ngày.</p> <p><b>2.5.</b> Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.</p> <p><b>2.6.</b> Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 1/2 ngày.</p>	
				05 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định giao rừng và chuyển văn bản đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm).	
				10 ngày	<b>Bước 4.</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả công dân.	
5	-	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức	20 ngày (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)	1/2 ngày	<b>Bước 1:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm).	Quyết định số 2723/QĐ-UBND ngày 29/7/2024
		1.012689.H08		9,5 ngày	<b>Bước 2:</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết, Cụ thể:	



STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		Mã TTHC				
6	-	Phê duyệt Phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý	15 ngày (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)		<p><b>2.1.</b> Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày.</p> <p><b>2.2.</b> Chuyên viên giải quyết: Kiểm tra hồ sơ, lập Tờ trình đề nghị UBND tỉnh quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng: 6,5 ngày.</p> <p><b>2.3.</b> Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng thông qua kết quả: 1/2 ngày.</p> <p><b>2.4.</b> Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 1/2 ngày.</p> <p><b>2.5.</b> Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.</p> <p><b>2.6.</b> Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 1/2 ngày.</p>	Quyết định số 2723/QĐ-UBND ngày 29/7/2024
		1.012690.H08		9,5 ngày	<b>Bước 3:</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt.	
				1/2 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn thư vào sổ, trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
				1/2 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm)	
				9,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết, Cụ thể: <b>2.1.</b> Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày. <b>2.2.</b> Chuyên viên giải quyết, tham mưu kiểm	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		Mã TTHC				
					<p>tra hồ sơ, xác minh về báo cáo thuyết minh và bản đồ hiện trạng rừng: 6,5 ngày.</p> <p><b>2.3.</b> Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng thông qua kết quả: 1/2 ngày.</p> <p><b>2.4.</b> Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 1/2 ngày.</p> <p><b>2.5.</b> Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.</p> <p><b>2.6.</b> Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 1/2 ngày.</p>	
				4,5 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt Phương án sử dụng rừng.	
				1/2 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn thư vào sổ, trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
7	-	Quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại rừng  1.012691.H08	20 ngày (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo đề nghị của chủ rừng)	1/2 ngày	<b>Bước 1:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và Phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm)	Quyết định số 2723/QĐ-UBND ngày 29/7/2024
				14,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết, Cụ thể: <b>2.1.</b> Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày. <b>2.2.</b> Chuyên viên giải quyết, kiểm tra, xác minh theo đề nghị của chủ rừng: 11,5 ngày.	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		Mã TTHC				
					<p><b>2.3.</b> Lãnh đạo Phòng Sử dụng và Phát triển rừng thông qua kết quả: 1/2 ngày.</p> <p><b>2.4.</b> Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 1/2 ngày.</p> <p><b>2.5.</b> Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.</p> <p><b>2.6.</b> Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 1/2 ngày.</p>	
				4,5 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phân công giải quyết, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt quyết định thu hồi rừng.	
				1/2 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn thư vào sổ, trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
8	-	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác  1.012692.H08	35 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	1/2 ngày	<p><b>1. Trường hợp không lấy ý kiến của bộ, ngành</b></p> <p><b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm)</p>	Quyết định số 2723/QĐ-UBND ngày 29/7/2024
				24,5 ngày	<p><b>Bước 2.</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết, Cụ thể:</p> <p><b>2.1.</b> Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày.</p> <p><b>2.2.</b> Chuyên viên giải quyết: 21 ngày.</p> <p><b>2.3.</b> Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng kết quả: 1/2 ngày.</p>	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	
		Mã TTHC					
					<p><b>2.4.</b> Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p><b>2.5.</b> Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày.</p> <p><b>2.6.</b> Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 1/2 ngày.</p>		
				10 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.		
				Không quy định	<b>Bước 4.</b> Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chuyển kết quả về UBND tỉnh. Sau khi nhận quyết định của HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả đến Sở Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh để trả cho người dân.		
			<b>2. Trường hợp lấy ý kiến của bộ, ngành (đối với trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành)</b>				
			48 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	1/2 ngày	<b>Bước 1:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm)		
				24,5 ngày	<b>Bước 2:</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết, Cụ thể:		

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		Mã TTHC				
					<p><b>2.1.</b> Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày.</p> <p><b>2.2.</b> Chuyên viên giải quyết: 21 ngày.</p> <p><b>2.3.</b> Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng thông qua kết quả: 1/2 ngày.</p> <p><b>2.4.</b> Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p><b>2.5.</b> Lãnh đạo Sở ký duyệt : 01 ngày.</p> <p><b>2.6.</b> Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 1/2 ngày.</p>	
				03 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết, trình Ủy ban nhân dân tỉnh lấy ý kiến thống nhất của bộ, ngành.	
				15 ngày (Không tính thời gian trên Công DVC tỉnh)	<b>Bước 4.</b> Bộ, ngành được lấy ý kiến, có ý kiến bằng văn bản gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	
				05 ngày	<b>Bước 5.</b> Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.	
				Không quy định	<b>Bước 6.</b> Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chuyển kết quả về UBND tỉnh. Sau khi nhận quyết định của HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		Mã TTHC				
				chuyển kết quả đến Sở Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh để trả cho người dân.		
9	STT 01, Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 27/01/2022	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác 3.000152.000.00.00.H08	1. Trường hợp không lấy ý kiến của bộ, ngành  35 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	1/2 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Sử dụng và phát triển rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm).	Quyết định số 2723/QĐ-UBND ngày 29/7/2024
				24,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Cụ thể: <b>2.1.</b> Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày. <b>2.2.</b> Chuyên viên giải quyết: 21 ngày. <b>2.3.</b> Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng kiểm tra kết quả: 1/2 ngày. <b>2.4.</b> Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 01 ngày. <b>2.5.</b> Lãnh đạo Sở ký duyệt : 01 ngày. <b>2.6.</b> Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 1/2 ngày.	
				10 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.	
				Không	<b>Bước 4.</b> Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét,	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		Mã TTHC		quy định		
				<p><b>2. Trường hợp lấy ý kiến của bộ, ngành (đối với trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành)</b></p>		
		<p>48 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</p>	<p>1/2 ngày</p> <p>24,5 ngày</p>	<p><b>Bước 2.</b> Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Cụ thể:</p> <p><b>2.1.</b> Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng phân công thụ lý: 1/2 ngày.</p> <p><b>2.2.</b> Chuyên viên giải quyết: 21 ngày.</p> <p><b>2.3.</b> Lãnh đạo Phòng Sử dụng và phát triển rừng kiểm tra kết quả: 1/2 ngày.</p> <p><b>2.4.</b> Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p><b>2.5.</b> Lãnh đạo Sở ký duyệt : 01 ngày.</p>		

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		Mã TTHC				
					<p><b>2.6.</b> Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 1/2 ngày.</p> <p><b>Bước 3.</b> Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết, trình Ủy ban nhân dân tỉnh lấy ý kiến thống nhất của bộ, ngành.</p> <p>15 ngày <i>(Không tính thời gian trên Công DVC tỉnh)</i></p> <p><b>Bước 4.</b> Bộ, ngành được lấy ý kiến, có ý kiến bằng văn bản gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <p>05 ngày</p> <p><b>Bước 5.</b> Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.</p> <p>Không quy định</p> <p><b>Bước 6.</b> Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chuyển kết quả về UBND tỉnh. Sau khi nhận quyết định của HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả đến Sở Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh để trả cho người dân.</p>	
<b>Tổng cộng: 09 TTHC</b>						



## II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP HUYỆN

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	Mã TTHC				
<b>Lĩnh vực Kiểm lâm</b>					
1	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân  1.012694.H08	20 ngày (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)	1/2 ngày	<b>Bước 1.</b> Bộ phận Một cửa cấp huyện: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Hạt Kiểm lâm cấp huyện.	Quyết định số 2723/QĐ-UBND ngày 29/7/2024
			9,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Hạt Kiểm lâm cấp huyện giải quyết. Cụ thể: <b>2.1.</b> Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm phân công thụ lý: 1/2 ngày. <b>2.2.</b> Chuyên viên giải quyết: Kiểm tra hồ sơ, lập Tờ trình: 6,5 ngày. <b>2.3.</b> Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm xem xét, ký duyệt Tờ trình: 1,5 ngày. <b>2.4.</b> Văn thư vào sổ, chuyển Tờ trình và hồ sơ Văn phòng UBND cấp huyện: 01 ngày.	
			9,5 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng UBND cấp huyện giải quyết, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định.	
			1/2 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện.	
2	Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng  1.012695.H08	20 ngày (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)	1/2 ngày	<b>Bước 1.</b> Bộ phận Một cửa cấp huyện: Tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Hạt Kiểm lâm cấp huyện.	Quyết định số 2723/QĐ-UBND ngày 29/7/2024
			14,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Hạt Kiểm lâm cấp huyện tiếp nhận. Cụ thể: <b>2.1.</b> Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm cấp huyện phân công thụ lý: 1/2 ngày. <b>2.2.</b> Chuyên viên giải quyết, tham mưu kiểm tra hồ sơ đề nghị trả lại rừng: 12,5 ngày. <b>2.3.</b> Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm cấp huyện thông qua kết quả: 01 ngày. <b>2.4.</b> Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng	

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	Mã TTHC				
				UBND cấp huyện: 1/2 ngày.	
			4,5 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng UBND cấp huyện giải quyết, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định.	
			1/2 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện.	
<b>Tổng cộng: 02 TTHC</b>					

### III. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP XÃ

Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
Mã TTHC				
<b>Lĩnh vực Kiểm lâm</b>				
Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư  1.012693.H08	50 ngày <i>(kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ)</i>	5 ngày	<b>Bước 1.</b> Ủy ban nhân dân cấp xã <b>1.1.</b> Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường kiểm tra hồ sơ: 3,5 ngày. <b>1.2.</b> Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận: 01 ngày. <b>1.3.</b> Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Hạt Kiểm lâm cấp huyện: 1/2 ngày.	Quyết định số 2723/QĐ-UBND ngày 29/7/2024

Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
Mã TTHC				
		30 ngày	<b>Bước 2.</b> Hạt Kiểm lâm cấp huyện tiếp nhận. Cụ thể: <b>2.1.</b> Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm phân công thụ lý: 1/2 ngày. <b>2.2.</b> Chuyên viên giải quyết, tham mưu kiểm tra hồ sơ giao rừng, nội dung giao rừng, kiểm tra hiện trạng khu rừng tại thực địa dự kiến giao: 27 ngày. <b>2.3.</b> Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm thông qua kết quả: 02 ngày. <b>2.4.</b> Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND cấp huyện: 1/2 ngày.	
		05 ngày	<b>Bước 3.</b> Văn phòng UBND cấp huyện giải quyết, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định giao rừng và chuyển văn bản đến Hạt Kiểm lâm cấp huyện.	
		10 ngày	<b>Bước 4.</b> Hạt Kiểm lâm cấp huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức bàn giao rừng tại thực địa cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư và chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp xã trả công dân.	
<b>Tổng cộng: 01 TTHC</b>				